

Bản án số: **242/2022/HS-PT**

Ngày: 24 - 6 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử Ph thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thu Minh.

*Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Lệ Trang.

Ông Dương Lê Bửu Thiện.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Ngọc Ánh Nhi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:**  
Ông Phạm Quang Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự Ph thẩm thụ lý số: 178/2022/TLPT-HS ngày 04 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Trần Văn C và bị cáo Lê Trọng Ph do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 70/2022/HS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

Bị cáo có kháng cáo:

1. **Trần Văn C**, sinh năm 1999 tại Kiên Giang; Tên gọi khác: Không; Hộ khẩu thường trú: Phường Vĩnh Th, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, C quyền, đoàn thể): Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Thanh D và bà Nguyễn Thị M; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh em; Bị cáo đang sống chung như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn với Lê Thị Tú A và có 01 con chung sinh năm 2021;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/10/2021 và chuyển tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ công an huyện Nhơn Trạch.

2. **Lê Trọng Ph**, sinh năm 1991 tại Cần Thơ; Tên gọi khác: Không; Hộ khẩu thường trú: xã Trung T, huyện C, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Bảo

vệ; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, C quyền, đoàn thể): Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Ngọc H và bà Nguyễn Thị Ng; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh em; Bị cáo có vợ là Phạm Thị T1, sinh năm 1993 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2011. Hiện nay sống chung như vợ chồng với chị Nguyễn Thị G (sinh năm 1983);

Tiền án: Ngày 12/5/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xử phạt 06 năm tù về tội Giết người quy định tại Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999, đến ngày 20/8/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/9/2021 và chuyển tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ công an huyện Nhon Trạch.

*Trong vụ án còn có bị cáo khác và bị hại nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; Tòa án không triệu tập.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Trần Thanh S ngụ tại ấp Phú Nhơn, xã Phú Hội, huyện An Phú, tỉnh An Giang và Phan Hữu P1 cùng làm công nhân tại bộ phận phối màu của công ty Jung Woo Vina thuộc khu Công nghiệp Dệt may Nhon Trạch, huyện Nhon Trạch, tỉnh Đồng Nai. Trong quá trình làm việc giữa anh S và P1 có xảy ra mâu thuẫn. Ngày 29/8/2020, P1 điện thoại cho Trần Văn C (là nhân viên bảo vệ của công ty Hoàng Kinh Đô) rủ C đến trước cổng công ty Jung Woo Vina để đánh anh S. Mặc dù không quen biết anh S nhưng C vẫn đồng ý và gọi điện thoại cho Lê Trọng Ph (là nhân viên bảo vệ An ninh Đông Á) để rủ Ph lên cổng công ty Jung Woo Vina đánh nhau giúp P1 nhưng do Ph không nghe máy nên C tiếp tục điện thoại cho Nguyễn Trọng Nguyễn (là nhân viên bảo vệ An ninh Đông Á), ngụ tại ấp Tân Hiệp, xã Tân Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau, rủ Nguyễn lên cổng công ty Jung Woo Vina đánh nhau giúp P1, Nguyễn đồng ý. Sau khi điện thoại cho C, P1 tiếp tục điện thoại cho Lê Trọng Ph nhờ Ph lên cổng công ty Jung Woo Vina đánh anh S, Ph đồng ý, P1 điện thoại cho 01 người thanh niên tên Tèo (chưa rõ nhân thân) nhờ Tèo lên cổng công ty Jung Woo Vina đánh anh S, Tèo đồng ý. Lúc này, anh Trần Thanh S nghe những người cùng làm chung trong bộ phận phối màu nói cho anh S biết việc P1 điện thoại rủ người lên đánh anh S lúc tan ca. Anh S liền điện thoại cho anh ruột của mình là Trần Văn T2, ngụ tại ấp Phú Nhơn, xã Phú Hội, huyện An Phú, tỉnh An Giang kể việc P1 rủ người đánh mình cho anh T2 nghe. Anh T2 điện thoại cho cháu ruột là anh Huỳnh Văn Đ, ngụ tại ấp Phú Nghĩa, xã Phú Hội, huyện An Phú, tỉnh An Giang

lên cổng công ty Jung Woo Vina đón anh S, anh Đức đồng ý. Sau đó, anh T2 lấy 01 cây gậy dữ 03 khúc bằng sắt và 01 cây tuýp sắt dài khoảng 50cm đi đến trước cổng công ty Jung Woo Vina để đánh trả lại nhóm của P1, T2 để 01 tuýp sắt và cây gậy dữ 03 khúc bằng sắt trên vỉa hè trước cổng công ty. Vào khoảng 18 giờ ngày 29/8/2020, Lê Trọng Ph điều khiển xe mô tô hiệu Airblade màu đỏ đen, biển số 69E1 – 474.38 chở Nguyễn Trọng Nguyễn đi từ Công ty Uni Win thuộc khu công nghiệp 6, khi đi mỗi người cầm theo 01 cây dữ 03 khúc bằng sắt lên cổng công ty Jung Woo Vina, thì gặp Trần Văn C, chị Lê Thị Tú Anh (sinh năm 1998, vợ C), Phan Hữu P1 và Tèo mang theo 01 bao tải chứa dao đưa cho P1 và rủ 4 thanh niên (không rõ nhân thân) đang chờ anh S ra cổng để đánh. Thấy anh S đi ra cổng thì P1 cùng C, Nguyễn, Ph, Tèo và 04 thanh niên (chưa rõ nhân thân) đi đến nói chuyện với anh S, trong lúc P1 đang nói chuyện thì 01 người thanh niên (chưa rõ nhân thân) cầm nón bảo hiểm ném vào mặt anh S ngã xuống đường, Ph và Nguyễn cầm gậy dữ 03 khúc đánh vào anh S nhưng không trúng, thấy vậy anh T2 vào can ngăn thì bị nhóm của P1 cầm đá, Nguyễn cầm gậy dữ đánh trúng vào lưng anh T2, anh S chạy lại lấy 01 cây tuýp sắt mà anh T2 để trước đó thì bị P1 và C dùng nón bảo hiểm đuổi theo khi thấy anh S cầm tuýp sắt thì P1 lấy 01 con dao dài khoảng 60cm tiếp tục dí đuổi anh S, anh S ngã thì bị P1 dùng con dao chém vào người, anh S đưa hai tay lên đỡ nên trúng vào hai tay. Lúc này một số công nhân hô lên Công an đến thì nhóm P1 bỏ đi về, riêng S được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Đồng Nai. Đến ngày 03/9/2020 anh S đến Công an khu Công nghiệp huyện Nhơn Trạch trình báo sự việc, Công an khu Công nghiệp Nhơn Trạch lập hồ sơ ban đầu và chuyển giao đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số: 0836/TgT/2020 ngày 24/9/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận anh Trần Thanh S có thương tích như sau:

1. Dấu hiệu C qua giám định:

- Tồn thương mẻ thân xương đốt gần ngón 02 bàn tay phải (Áp dụng Chương 7, mục nguyên tắc chung). Tỷ lệ: 03%.
- Sẹo mặt ngoài cổ tay trái kích thước 04 x 0,3cm (Áp dụng Chương 8, mục 1. 2). Tỷ lệ: 02%.
- Sẹo mô 1/3 dưới cẳng tay trái nối liền vết thương cổ tay trái kích thước 4,5 x 0,3cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ: 02%.
- Sẹo ngón 1 mặt lưng bàn tay phải kích thước 4,5 x 0,3cm (Áp dụng Chương 8, mục I.1). Tỷ lệ: 01%.
- Sẹo mô mở rộng ngón 1 nối liền vết thương cổ tay trái kích thước 1,5 x 0,1cm (Áp dụng Chương 8, mục I.1). Tỷ lệ: 01%.

- Sẹo mặt lưng ngón 2 bàn tay phải kích thước 03 x 0,2cm (Áp dụng Chương 8, mục I.1). Tỷ lệ: 01%.

- Sẹo mặt lưng ngón 3 bàn tay phải kích thước 2,5 x 0,2cm (Áp dụng Chương 8, mục I.1). Tỷ lệ: 01%.

## 2. Kết luận:

Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ trưởng Bộ Y Tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Thanh S – Sinh năm 1996 áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là: 11% (Mười một phần trăm).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 70/2022/HS-ST ngày 24/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch đã áp dụng Điều 38; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Trần Văn C 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 05/10/2021. Áp dụng Điều 38; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Lê Trọng Ph 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 14/9/2021.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 29/3/2022 bị cáo Trần Văn C kháng cáo, ngày 07/4/2022 bị cáo Lê Trọng Ph kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa Ph thẩm, đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai nêu quan điểm:

Thủ tục kháng cáo trong hạn luật nên được xem xét theo thủ tục Ph thẩm. Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định mức hình phạt phù hợp hành vi phạm tội, bị cáo không cung cấp tài liệu chứng cứ chứng minh tình tiết giảm nhẹ mới nên kháng cáo của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt không có cơ sở chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Các bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm nhưng bản án sơ thẩm không áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS là thiếu sót. Đồng thời bản án sơ thẩm áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS phạm tội nhiều lần là không C xác mà phải áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Đề nghị cấp Ph thẩm sửa áp dụng pháp luật rút kinh nghiệm cấp sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết hành vi sai trái mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo tạo điều kiện cho bị cáo lo cho gia đình.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục Ph thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Trọng Ph rút đơn kháng cáo. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 348 Bộ luật Tố tụng Hình sự đình chỉ xét xử Ph thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Văn C:

Tại phiên tòa Ph thẩm: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản án hình sự sơ thẩm đã tuyên, bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình. Bị cáo C giữ nguyên nội dung kháng cáo và gia đình bị cáo C nộp đơn xin giảm nhẹ hình phạt của bị hại do gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại.

Hội đồng xét xử căn cứ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án xét thấy: Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như tình tiết giảm nhẹ, nhân thân. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương.

Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo Trần Văn C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa Ph thẩm gia đình bị cáo C tự nguyện bồi thường cho bị hại và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo C nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Trần Văn C là đồng phạm trong vụ án, sau khi bị cáo P1 rủ rê đánh anh S thì bị cáo C đồng ý, mặc dù không quen biết và không có mâu thuẫn gì với anh S nhưng bị cáo C là người tích cực tham gia và còn điện thoại rủ Nguyễn Trọng Nguyễn và Lê Trọng Ph cùng tham gia đánh anh S. Quá trình xảy ra sự việc dù đã được chị Lê Thị Tú Anh can ngăn nhưng bị cáo C vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội đến cùng, hành vi của bị cáo thể hiện tính chất côn đồ nên mức hình phạt 03 năm tù Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là phù hợp quy định pháp luật nên kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt không có cơ sở để xem xét.

Về áp dụng pháp luật: Hành vi phạm tội của các bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 với các tình tiết dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ được quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung

năm 2017. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng các điểm a, i khoản 1 Điều 134 BLHS là có thiếu sót. Ngoài ra, bị cáo Lê Trọng Ph có tiền án về tội “Giết người” chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thuộc trường hợp phạm tội hai lần trở lên là không C xác do đó Tòa án cấp Ph thẩm sửa cho phù hợp quy định, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[3] Về án phí HSPT: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự Ph thẩm.

[4] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 348; điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đình chỉ xét xử Ph thẩm phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Trọng Ph do rút đơn kháng cáo.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn C; Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 70/2022/HS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Văn C.

Tuyên bố bị cáo **Trần Văn C** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

Áp dụng Điều 38; Các điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Văn C **03 (ba) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 05/10/2021.

Áp dụng Điều 38; Các điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; Các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Trọng Ph.

Về án phí Ph thẩm: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo C phải chịu 200.000đ án phí hình sự Ph thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án Ph thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND huyện Nhơn Trạch (2);
- VKSND huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Chi cục THADS huyện Nhơn Trạch
- Phòng PV06 CA tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai.
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PH THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Thị Thu Minh**